

VĂN PHÒNG UBND TỈNH KHÁNH HÒA
**TRUNG TÂM PHỤC VỤ
HÀNH CHÍNH CÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /TTPVHCC-HDTNTKQ

Khánh Hòa, ngày tháng 6 năm 2026

V/v công khai danh mục TTHC mới
ban hành không phụ thuộc địa giới hành chính
theo Quyết định số 1979/QĐ-UBND ngày
10/6/2026 của UBND tỉnh

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.

Ngày 10/6/2026, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1979/QĐ-UBND về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới phân cấp, phân quyền thẩm quyền, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh/Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính; Căn cứ Quyết định số 1233 /QĐ-UBND ngày 18 /9/2025 của UBND tỉnh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa;

Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đã lập phụ lục danh mục thủ tục hành chính gắn kèm mã QR theo Quyết định số 1979/QĐ-UBND ngày 10/6/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

Vì vậy, Kính đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường thực hiện đăng tải công khai danh mục thủ tục hành chính trên Trang thông tin điện tử (nếu có) và niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan đảm bảo đúng quy định tại Nghị định 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia./.

(Đính kèm Quyết định số 1979/QĐ-UBND ngày 10/6/2026 của UBND tỉnh và Phụ lục danh mục thủ tục hành chính gắn kèm mã QR)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng UBND tỉnh (b/c);
- TTPVHCC: LĐ, các phòng;
- Lưu: VT, HDTNTKQ.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Kim Loan

**PHỤ LỤC DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH GẮN KÈM MÃ QR
THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 1979/QĐ-UBND NGÀY 10/6/2026 CỦA UBND
TỈNH KHÁNH HÒA**

*(Kèm theo Văn bản số /TTPVHCC-HDTNTKQ ngày /6/2026 của
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa)*

STT	Mã thủ tục	Tên thủ tục hành chính	Mã QR
I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN			
1	1.011033	Cấp giấy phép nhập khẩu sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi có chứa chất mới để khảo nghiệm, nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm, làm mẫu phân tích tại phòng thử nghiệm hoặc sản xuất, gia công nhằm mục đích xuất khẩu.	
2	1.011030	Công nhận kết quả khảo nghiệm sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi.	
3	3.000125	Chấp thuận trao đổi quốc tế nguồn gen giống vật nuôi có trong danh mục giống vật nuôi cấm xuất khẩu để phục vụ nghiên cứu khoa học, triển lãm, quảng cáo.	
4	1.014948	Chấp thuận trao đổi quốc tế nguồn gen giống vật nuôi quý, hiếm của Việt Nam cho bên thứ ba.	
5	1.014741	Công nhận kết quả khảo nghiệm dòng, giống vật nuôi.	

6	1.014743	Công nhận kết quả khảo nghiệm thức ăn chăn nuôi	
7	1.014951	Thông báo phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong hoạt động chăn nuôi ruồi lính đen	
8	1.014952	Cấp mã số định danh cơ sở chăn nuôi	
9	1.014953	Thu hồi mã số định danh cơ sở chăn nuôi	
10	1.014954	Cấp lại mã số định danh cơ sở chăn nuôi	
11	1.011325	Cấp, điều chỉnh, cấp lại Giấy phép nhập khẩu, xuất khẩu thuốc thú y, nguyên liệu làm thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất	
12	2.001872	Cấp Giấy chứng nhận thực hành tốt sản xuất thuốc thú y (GMP)	

13	1.003026	Gia hạn Giấy chứng nhận thực hành tốt sản xuất thuốc thú y (GMP)	
14	1.002992	Cấp lại Giấy chứng nhận thực hành tốt sản xuất thuốc thú y (trong trường hợp bị sai sót; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức đăng ký)	
15	2.001558	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản xuất khẩu mang theo người, gửi qua đường bưu điện	
16	2.001515	Cấp giấy vận chuyển mẫu bệnh phẩm thủy sản	
17	2.001524	Đăng ký vận chuyển mẫu bệnh phẩm thủy sản	
18	1.002571	Đăng ký, cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật trên cạn tham gia hội chợ, triển lãm, thi đấu thể thao, biểu diễn nghệ thuật; sản phẩm động vật trên cạn tham gia hội chợ, triển lãm	

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

1	1.011031	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi.	
2	1.008128	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn.	
3	1.008126	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi đối với cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi trên địa bàn (trừ trường hợp cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi xuất khẩu theo yêu cầu của nước nhập khẩu).	
4	1.008122	Cấp Giấy phép nhập khẩu thức ăn chăn nuôi chưa được công bố thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	
5	1.014958	Thông báo phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong hoạt động chăn nuôi bò cạp trên địa bàn tỉnh	
6	1.004756	Cấp Chứng chỉ hành nghề thú y	

7	1.002549	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin).	
8	1.014777	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc-xin)	
9	1.013809	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin)	
10	1.013813	Sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin)	
11	1.002409	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y	
12	1.014778	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y	
13	1.001686	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	

14	1.014779	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y.	
----	----------	--	---